

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: 39 /KHHĐ-UBND
LIÊN ĐOÀN THƯƠNG MẠI
VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CÔNG VĂN ĐỀN

Số: 530

Ngày 20 tháng 03 năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 16 tháng 03 năm 2023

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Triển khai thực hiện nội dung về cải thiện môi trường kinh doanh,
nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 tại Nghị quyết
số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ.**

Từ năm 2014, Chính phủ đã xác định cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, hướng tới phát triển bền vững là một trọng tâm cải cách, là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Theo đó, hàng năm Chính phủ ban hành Nghị quyết về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia (Nghị quyết số 19/NQ-CP các năm 2014 đến năm 2018 và Nghị quyết số 02/NQ-CP các năm 2019 đến năm 2022) với các mục tiêu, giải pháp cụ thể, bám sát các chỉ số xếp hạng của các tổ chức quốc tế có uy tín. Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP, các bộ, ngành và địa phương đã nỗ lực tháo gỡ nhiều rào cản, khó khăn vướng mắc, khơi thông nguồn lực trong xã hội nhằm thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Nhờ vậy, Việt Nam luôn được coi là một điểm đến đầu tư hấp dẫn và là nền kinh tế năng động, có độ mở lớn và duy trì tốc độ tăng trưởng thuộc nhóm cao trên thế giới.

Hàng năm, thực hiện sự chỉ đạo của Chính phủ, ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP, số 02/NQ-CP đến tất cả các sở, ngành, các cấp chính quyền địa phương trong tỉnh. Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, "điểm nghẽn", "nút thắt" trong thu hút đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng thực chất và hiệu quả, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh. Với những nỗ lực, cùng với sự đoàn kết thống nhất nội bộ, sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân và nỗ lực khắc phục khó khăn của cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 của tỉnh cơ bản ổn định và đạt kết quả khá tích cực, tổng sản phẩm (GRDP, theo giá so sánh năm 2010) trên địa bàn tỉnh ước đạt 63.000 tỷ đồng, tăng 9,52% so với năm 2021 (kế hoạch 9% trở lên). Công tác xúc tiến đầu tư có nhiều đổi mới, đạt được kết quả rất tích cực, đặc biệt là thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI (đạt 660 triệu USD); trong đó trên địa bàn Khu kinh tế Thái Bình đã thu hút được một số Nhà đầu tư thứ cấp (như dự án của Công ty TNHH Lotes Việt Nam, Công ty TNHH Ohsung Vina Thái Bình, Công ty TNHH Compal...). Cùng với đó việc xây dựng hạ tầng, các phân khu chức năng trong Khu kinh tế, xây dựng hạ tầng các Khu, cụm công nghiệp đang được triển khai tích cực, đồng thời một số dự án hạ tầng giao thông có tính chất liên vùng, liên tỉnh (như: Tuyến đường bộ ven biển, đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng, đường Thành phố đi Cầu Nghìn,...) dần hình thành là tiền đề tạo điều kiện để thu hút đầu tư.

Năm 2023, được tỉnh xác định là năm bản lề để thực hiện và phấn đấu hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025 đã đề ra với tinh thần “Trách nhiệm, kỉ cương, tăng cường cải cách tận dụng cơ hội bứt phá đi lên”, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch hành động triển khai nội dung về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực

cạnh tranh quốc gia năm 2023 tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 (*Sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 01/NQ-CP*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Năm vững quan điểm, bám sát những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và các mục tiêu nêu trong Kết luận số 22-KL/TU ngày 08/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 05/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh gắn với việc thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; phấn đấu năm 2023 xếp hạng chỉ số PCI của tỉnh tăng từ 05 đến 10 bậc trên bảng xếp hạng PCI của cả nước.

2. Yêu cầu.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động, tích cực trong công tác chỉ đạo, điều hành, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động này; coi công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là trọng tâm ưu tiên trong triển khai nhiệm vụ công tác.

- Các đơn vị được giao phụ trách các chỉ số thành phần trong chỉ số PCI, căn cứ Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này, khẩn trương rà soát, xây dựng kế hoạch, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, chi tiết nhằm cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị; đồng thời giữ vững, phấn đấu tăng thứ hạng của các chỉ số thành phần đang có vị trí cao.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; các sở, ngành, địa phương trong tỉnh tiếp tục tập trung quán triệt và thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tuyên truyền, thực hiện đồng bộ, quyết liệt công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh:

Các cấp, các ngành trong tỉnh tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này; thường xuyên, liên tục rà soát và công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của huyện và của các cơ quan, đơn vị.

Vận hành có hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; ứng dụng và triển khai Chính phủ điện tử, nâng cao tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đồng thời duy trì và thực hiện tốt việc giải quyết 100% thủ tục hành chính của các sở, ngành tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh theo phương án “5 tại chỗ”; thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Tăng cường tính minh bạch, công khai các chủ trương chính sách, các thủ tục theo quy định, niêm yết giá dịch vụ, phí, lệ phí, mức thuế phải nộp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, Bộ phận tiếp

nhận và trả kết quả cấp xã; xây dựng hòm thư góp ý, nội quy tiếp dân.... Đồng thời các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nghiêm túc duy trì đường dây nóng để tiếp thu, xử lý những thông tin của đại diện tổ chức, cá nhân phản ánh các vấn đề liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính.

Đẩy mạnh cải cách hành chính ở tất cả các lĩnh vực liên quan đến đầu tư kinh doanh. Phân cấp rõ về thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc cung cấp thông tin về cơ hội đầu tư, thông tin quy hoạch, thông tin bản đồ hiện trạng đất đai; thủ tục về chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thủ tục về đăng ký đất đai, thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư ... theo quy định của Nhà nước.

Khuyến khích, định hướng cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp tập trung đầu tư vào Khu kinh tế; khu, cụm công nghiệp; Thu hút các dự án đầu tư nhưng có chọn lọc theo chủ trương phát triển của tỉnh và đảm bảo môi trường sản xuất kinh doanh ổn định, phát triển bền vững.

Tiếp tục rà soát để đơn giản hóa các thủ tục hành chính, bãi bỏ các giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh không cần thiết; trọng tâm tập trung vào những vấn đề liên quan đến thuế, tài chính, thành lập doanh nghiệp và các dịch vụ hỗ trợ sản xuất kinh doanh và được niêm yết công khai, cập nhật thường xuyên; rà soát sửa đổi, bổ sung, ban hành các chính sách đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Các sở, ngành, địa phương nghiêm túc thực thi đầy đủ những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh, không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh trái quy định của pháp luật; đảm bảo thực thi đầy đủ các quy định về cắt giảm danh mục mặt hàng và cải cách thủ tục hành chính về kiểm tra chuyên ngành.

Xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra theo hướng liên ngành, tập trung vào những đối tượng có vi phạm, hạn chế việc phải đến tất cả các doanh nghiệp; rút ngắn tối đa thời gian các cuộc thanh tra, kiểm tra; kết luận rõ ràng, không làm ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng và hoàn thiện nền tảng chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh Thái Bình; triển khai, thực hiện nghiêm túc quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Thái Bình. Ưu tiên xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh. Đẩy mạnh hoạt động của sàn giao dịch điện tử tỉnh Thái Bình để tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá thương hiệu và sản phẩm trên Internet.

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, trong thực hiện thủ tục hành chính

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về trách nhiệm giải trình của bộ máy chính quyền, trách nhiệm người đứng đầu, công chức, viên chức trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Chỉ đạo, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công vụ, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện nghiêm túc, khách quan công tác đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức bảo đảm đúng người, đúng việc, thực thi nhiệm vụ thông suốt, nhanh chóng, chính xác và đạt hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đề cao tinh thần trách nhiệm, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên nắm bắt và xử lý kịp thời các vướng mắc trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý; thông qua trang “Zalo Thái Bình đồng hành với Doanh nghiệp”, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận một cửa các cấp và trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để tiếp nhận các phản ánh kiến nghị trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, các hiện tượng những nhiễu tiêu cực của cán bộ, công chức.

3. Cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, UBND huyện, Thành phố (DDCI) và các chỉ số cải cách hành chính:

Quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, các bộ phận, phòng ban, đơn vị trực thuộc của các sở, ban, ngành, địa phương nắm vững từng chỉ tiêu và các chỉ số thành phần PCI, chủ động tham mưu đề xuất các giải pháp cụ thể, sát thực, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh tại đơn vị, địa phương. Đặc biệt chú trọng các chỉ số bị giảm điểm, giảm thứ hạng (gồm các chỉ số: Gia nhập thị trường; Chi phí thời gian; Cạnh tranh bình đẳng; Đào tạo lao động; Tiếp cận đất đai; Chi phí không chính thức; Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự). Thủ trưởng các đơn vị phụ trách các chỉ số này cần chỉ đạo rà soát, đánh giá, xác định rõ nguyên nhân và đề ra các giải pháp, lộ trình khắc phục dứt điểm trong thời gian tới, phân công cụ thể người chịu trách nhiệm thực hiện.

Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp cải thiện Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số kết quả hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Triển khai thực hiện hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (DDCI) của tỉnh; khẩn trương rà soát, xây dựng kế hoạch, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, chi tiết nhằm cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước được giao phụ trách; giữ vững vị trí của các chỉ số thành phần đang có thứ hạng cao. Nghiên cứu đưa kết quả xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trở thành một trong những tiêu chí đánh giá xếp loại người đứng đầu các đơn vị; hàng năm, đề xuất biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích, sáng kiến hay trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Tiếp tục vận hành có hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Triển khai thực hiện tốt phuong án “5 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Nghiên cứu đề xuất phuong án đưa các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp như các thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư ngoài ngân sách, lĩnh vực đất đai, lĩnh vực thẩm định thiết kế xây dựng... vào danh mục dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy chế phối hợp thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư; hồ sơ đề nghị cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Bình. Xây dựng và công khai quy trình lựa chọn nhà đầu tư các dự án có sử dụng đất trong lĩnh vực nhà ở, xử lý môi trường, thương mại dịch vụ, xã hội hóa,

4. Đẩy mạnh hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp.

Chủ động cập nhật các văn bản sửa đổi, điều chỉnh Luật Đầu tư năm 2020, Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật đất đai; các Thông tư, Nghị định và các văn bản có liên quan, kịp thời hướng dẫn các Doanh nghiệp thực hiện theo quy định.

Các sở, ngành liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh của Doanh nghiệp tích cực triển khai các buổi tọa đàm, hội thảo, hội nghị để kịp thời giải đáp, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình đầu tư hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp thông qua việc khảo sát nhu cầu đào tạo, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nâng cao kỹ năng quản lý kinh doanh và nâng cao năng lực tổ chức quản lý sản xuất theo nhu cầu của các doanh nghiệp; từ đó tập trung đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề, kỹ thuật, chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và nhu cầu của doanh nghiệp.

Tích cực hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin thị trường; khuyến khích thành lập các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn tìm kiếm thông tin thị trường, tìm kiếm đối tác kinh doanh, dịch vụ kế toán, tài chính, tư vấn pháp luật và dịch vụ liên quan đến công nghệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

5. Thực hiện hiệu quả công tác thu hút và xúc tiến đầu tư, gắn với nâng cao chất lượng thu hút đầu tư

Các cấp, các ngành, địa phương, người đứng đầu cơ quan, đơn vị cần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng, vai trò của công tác xúc tiến đầu tư, coi công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tăng cường thu hút đầu tư là trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị; coi việc hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư một cách thực chất hiệu quả, cải thiện thủ tục hành chính và chỉ số năng lực cạnh tranh là phương pháp xúc tiến đầu tư tốt nhất.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư theo hướng xúc tiến đầu tư những thị trường trọng điểm, phù hợp với những ngành nghề, lĩnh vực mà tỉnh có chủ trương ưu tiên thu hút, như: công nghiệp phụ trợ, công nghiệp điện tử, công nghệ thân thiện với môi trường, nông nghiệp công nghệ cao, những dự án có vốn, quy mô lớn sử dụng ít tài nguyên đất đai và đóng góp nhiều cho ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho địa phương; kết hợp có hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư nước ngoài và hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ; chủ động xúc tiến đầu tư ngay từ bên phía đối tác; xây dựng, lập kế hoạch cụ thể cho các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư; rà soát, cập nhật, bổ sung danh mục kêu gọi đầu tư phù hợp với nhu cầu đầu tư theo quy hoạch và chủ trương phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm của tỉnh.

Hoàn thiện bộ máy thực hiện nhiệm vụ xúc tiến đầu tư đủ mạnh, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao hiệu quả và phương pháp làm việc của các cơ quan được giao nhiệm vụ xúc tiến đầu tư thuộc các sở, ngành.

Tăng cường mối quan hệ hợp tác quốc tế với các tỉnh, thành phố ở các quốc gia có mối quan hệ hợp tác hữu nghị truyền thống với tỉnh, đồng thời mở rộng quan hệ với các địa phương, các nhà đầu tư lớn trong nước và quốc tế; giữ mối quan hệ thường

xuyên với các tổ chức quốc tế lớn và Đại sứ quán các nước tại Việt Nam... để tranh thủ sự ủng hộ, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư.

6. Hỗ trợ công tác giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng.

Đẩy mạnh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng cho doanh nghiệp, nhà đầu tư đã được chấp thuận Chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Tiếp tục tháo gỡ những vướng mắc, hỗ trợ cấp huyện trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn tỉnh (để dự án sớm được triển khai và đi vào hoạt động).

Thực hiện tốt công tác dự báo cho phát triển các ngành, lĩnh vực để xác định nhu cầu sử dụng đất. Chủ động rà soát nhu cầu về đất phục vụ phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, đảm bảo có quỹ đất phù hợp khi doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư. Đồng thời xác định giá đất cụ thể sát với giá thị trường, góp phần thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ yêu cầu khi thu hồi đất của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng đất theo quy định.

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng Khu kinh tế Thái Bình; Hoàn thiện báo cáo Quy hoạch tỉnh trình Hội đồng thẩm định quốc gia¹. Hoàn thiện đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung và triển khai quy hoạch phân khu chức năng trong Khu kinh tế². Đẩy mạnh đầu tư xây dựng hạ tầng khu kinh tế và các khu công nghiệp, đặc biệt là các khu chức năng được lựa chọn thí điểm để làm cơ sở thu hút các nhà đầu tư vào Khu kinh tế (Khu công nghiệp Hải Long, Liên Hà Thái...); đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, giao thông kết nối liên vùng³; Đẩy nhanh tiến độ triển khai các thủ tục thực hiện dự án Đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng (CT08) đoạn qua tỉnh Nam Định - Thái Bình theo hình thức PPP.

7. Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19 và triển khai các chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19:

Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, không để dịch bùng phát trở lại; đẩy mạnh tuyên truyền và thực hiện tốt công tác tiêm vắc-xin phòng dịch bảo đảm chỉ đạo của Trung ương. Tăng cường công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe nhân dân; theo dõi chặt chẽ, chủ động phương án ứng phó hiệu quả với các dịch bệnh mới phát sinh. Tiếp tục tổ chức thực hiện kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ và bảo đảm an sinh xã hội theo tinh thần Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ⁴. Thực hiện nghiêm túc các quy định chế độ cho người lao động, quy định về chính sách người lao động nước ngoài; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về điều kiện sản xuất an toàn lao động; đảm bảo việc làm, quyền lợi, đời sống chính đáng của người lao động, bảo vệ môi trường.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Nhiệm vụ chung của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

¹ Hoàn thiện dự thảo, tổ chức các hội nghị báo cáo tại tỉnh, tổ chức hội thảo tham vấn góp ý; tổ chức lấy ý kiến của các bộ, ngành trung ương, các địa phương, các chuyên gia và tổ chức, cá nhân có liên quan.

² Đã phê duyệt 07 đồ án quy hoạch phân khu, gồm: KCN Tiên Hải 2, KCN Thụy Trường, KCN - ĐT - DV Thái Thượng, Khu bến cảng Diêm Điền, KCN Tiên Hải, KCN - ĐT - DV Tân Trường và KCN Gia Lễ.

³ Các tuyến đường trực kết nối trong Khu kinh tế, đường thành phố Thái Bình đi cầu Sa Cao; đường thành phố Thái Bình qua cầu Tịnh Xuyên đi thị trấn Hưng Hà, đường từ thành phố Thái Bình đi Cầu Nghìn; Công viên Kỳ Bá, Công viên Hồ Ty Diệu...

⁴ Kế hoạch số 83/KH-SLĐTBXH ngày 13/9/2022 về tập huấn công tác quản lý cho vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm năm 2022...

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công cụ thể tại Văn bản số 2419/UBND-KT ngày 11/7/2022 và các nhiệm vụ mà thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (là thành viên Ban chỉ đạo theo Quyết định số 1511/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh) được phân công tại Quyết định số 132/QĐ-BCĐ ngày 19/8/2022 của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tỉnh

Tổ chức phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; thực hiện, kiểm tra đôn đốc và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các kết quả cải cách hành chính, cải thiện vị trí xếp hạng các chỉ số thành phần của chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh liên quan đến các lĩnh vực thuộc ngành, địa phương quản lý.

Theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện, xác định mục tiêu nhiệm vụ và biện pháp cụ thể, phân công người chịu trách nhiệm và đăng ký thời gian báo cáo các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch hành động này và Bảng phân công nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo.

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm của các sở, ban, ngành trực tiếp phụ trách các chỉ số thành phần (trong chỉ số PCI).

- *Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh*: nâng cao chất lượng giải quyết các công việc liên quan đến thủ tục hành chính theo thẩm quyền; Rà soát các tồn tại hạn chế và có giải pháp khắc phục để thực hiện tốt phương án “5 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư; kết hợp có hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư nước ngoài và hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ; phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp xây dựng, lập kế hoạch cụ thể cho các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào Khu kinh tế Thái Bình nói riêng và vào tỉnh nói chung trong chương trình xúc tiến đầu tư hằng năm của tỉnh. Điều phối hoạt động của các tổ công tác (Tổ công tác hỗ trợ giải quyết khó khăn vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh; Tổ công tác xúc tiến đầu tư từ Hàn Quốc,...): nâng cao hiệu quả hoạt động, đặc biệt là việc hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc giải quyết, giải đáp về các thủ tục hành chính, các vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền. Tham mưu thành lập các tổ công tác xúc tiến, hỗ trợ đầu tư cho từng thị trấn trọng điểm như Nhật Bản, Châu Âu, Mỹ,... Chủ động nắm bắt tình hình điều tra, khảo sát các doanh nghiệp hằng năm của VCCI; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thông tin, trao đổi kịp thời với VCCI về tình hình doanh nghiệp của tỉnh để có kết quả đánh giá khách quan, toàn diện.

- *Sở Kế hoạch và Đầu tư*: Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh liên quan đến lĩnh vực kế hoạch và đầu tư; chủ trì tham mưu sửa đổi bổ sung Quy định số 03-QĐ/TU, ngày 20/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cơ chế giải trình trước cấp ủy, tổ chức đảng của người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU; tham mưu bố trí tập trung nguồn vốn để hoàn thành đầu tư hạ tầng giao thông kết nối Thái Bình với các tỉnh, thành phố trong khu vực, một số tuyến đường kết nối các khu chức năng trong Khu kinh tế với các trục giao thông đối ngoại.

- *Sở Nội vụ*: Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, kỹ năng xử lý các tình huống phát sinh cho cán bộ liên quan đến công tác tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp; Thực hiện có hiệu quả

các giải pháp cải thiện Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số kết quả hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Nghiên cứu đưa kết quả xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (DDCI) trở thành một trong những tiêu chí đánh giá xếp loại người đứng đầu các đơn vị; tham mưu xây dựng cơ chế xử lý hành chính đối với cán bộ, công chức vi phạm, không hoàn thành nhiệm vụ; hằng năm, đề xuất biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích, sáng kiến hay trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- **Sở Tài nguyên và Môi trường:** Tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh liên quan đến lĩnh vực: đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; chất thải rắn; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo và các dịch vụ công về tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật. Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan công khai, minh bạch các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất chưa sử dụng trên địa bàn; tham mưu ban hành khung giá đất sát với thực tế thị trường; triển khai các công việc nhằm hoàn thiện các quy định làm cơ sở pháp lý cho việc thực hiện giao dịch điện tử về đất đai. Tăng cường tính chủ động trong việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (5 năm và hằng năm), danh mục các dự án cần thu hồi đất phù hợp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- **Sở Công Thương:** Tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh liên quan đến lĩnh vực: công nghiệp, thương mại – dịch vụ; hội nhập kinh tế; quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; các hoạt động khuyến công, khuyến thương; ...Chủ trì phối hợp với đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra tiến độ, đôn đốc các nhà đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh khẩn trương hoàn thành xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hệ thống xử lý nước thải tập trung; tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp; kiên quyết xử lý các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp không triển khai đúng quy định, kém hiệu quả.

- **Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp:** Hoàn thành đồ án điều chỉnh quy hoạch chung Khu kinh tế và đẩy nhanh tiến độ quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong Khu kinh tế; xây dựng quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong Khu kinh tế và khu công nghiệp; phối hợp với các đơn vị có liên quan, đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng của các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng của KCN (KCN Hải Long, Tiền Hải,..), các khu chức năng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư để tạo tiền đề thu hút một số nhà đầu tư lớn khởi công xây dựng dự án thứ cấp. Đổi mới phương thức hỗ trợ các nhà đầu tư nghiên cứu đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp, đặc biệt là đối với các dự án quy mô lớn để rút ngắn tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư.

- **Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:** Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về trách nhiệm giải trình của bộ máy chính quyền, trách nhiệm người đứng đầu, công chức, viên chức trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Thực hiện nghiêm túc, khách quan công tác đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức bảo đảm đúng người, đúng việc, thực thi nhiệm vụ thông suốt, nhanh chóng, chính xác và đạt hiệu quả. Đề cao tinh thần trách nhiệm, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên nắm bắt và xử lý kịp thời các vướng mắc trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý; công khai số

điện thoại đường dây nóng của cơ quan, đơn vị tại trụ sở cơ quan, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận một cửa các cấp và trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để tiếp nhận các phản ánh kiến nghị trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, các hiện tượng những nhiễu tiêu cực của cán bộ, công chức. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công vụ, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi những nhiễu, gây phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp. Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng ý thức chính trị cho cán bộ công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất chính trị, trình độ, năng lực, tận tụy với công việc, gắn bó với nhân dân, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong việc tháo gỡ vướng mắc, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc nghiên cứu và thực hiện đầu tư, sản xuất kinh doanh, thực hiện các thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách đã ban hành như cơ chế khuyến khích, ưu đãi đầu tư vào Khu kinh tế; chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai; hỗ trợ đầu tư xử lý rác thải sinh hoạt tập trung; chính sách hỗ trợ mua máy cấy, hệ thống thiết bị sấy phục vụ sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ xây dựng nghĩa trang nhân dân kiểu mẫu; hỗ trợ phát triển chăn nuôi trâu, bò thương phẩm; chính sách hỗ trợ xây dựng hệ thống đèn điện “Thắp sáng đường quê”,... trên địa bàn tỉnh.

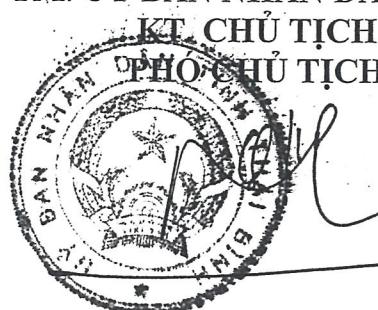
3. Định kỳ trước ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12 hàng năm, các sở, ngành, địa phương báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh, gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Chính phủ theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết hoặc cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo và đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Liên đoàn TM&CN Việt Nam (VCCI);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, XTĐT, TH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Nguyễn Quang Hưng



Phù lục: CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2023

Kết quả Kế hoạch số 9 /KH-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Thái Bình)

TT	Nhiệm vụ, chủ đề	Mục tiêu phấn đấu	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì/ Cơ quan phối hợp	Ghi chú
1	Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian và chi phí khởi sự kinh doanh	Duy trì 02 ngày làm việc	Thường xuyên	- CQ chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư - CQ phối hợp: Cục Thuế tỉnh, các đơn vị liên quan	
2	Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương cập nhật các văn bản sửa đổi, điều chỉnh Luật Đầu tư năm 2020, Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật đất đai; các Thông tư, Nghị định và các văn bản có liên quan, kịp thời hướng dẫn các Doanh nghiệp thực hiện theo quy định		Năm 2023	- CQ chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư - CQ phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố	
3	Tiếp tục rà soát, bãi bỏ các giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, hồ sơ, tài liệu không cần thiết theo quy định của các Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Đầu tư 2020 và các văn bản có liên quan.		Năm 2023	- CQ chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư - CQ phối hợp: Các đơn vị liên quan	
4	Thực hiện tốt Quy chế phối hợp quản lý doanh nghiệp sau đăng ký kinh doanh của các sở, ngành chức năng nhằm gắn trách nhiệm và nâng cao năng lực theo dõi, hỗ trợ cho doanh nghiệp		Thường xuyên	- CQ chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư - CQ phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố	
5	Tổ chức thực hiện đề án phát triển kết cấu hạ tầng của tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Tích cực triển khai thực hiện xã hội hóa các lĩnh vực nhằm tăng cường thu hút các nguồn vốn đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.		Năm 2023	- CQ chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan	
6	Khẩn trương hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch cục bộ Khu kinh tế		Năm 2023	- CQ chủ trì: BQL Khu kinh tế và các KCN tỉnh - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan	
7	Thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp trong thẩm định các Dự án đầu tư ngoài ngân sách (theo Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh)		Thường xuyên	- CQ chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan	
8	Công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Thái Bình		Thường xuyên	- CQ chủ trì: Sở Tài nguyên & Môi trường - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố	
9	Nghiên cứu, triển khai hoàn thành việc đeo đạc, lập bản đồ địa		Năm 2023	- CQ chủ trì: Sở Tài nguyên & Môi trường	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Mục tiêu phấn đấu	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì/ Cơ quan phối hợp	Ghi chú
	chính có tọa độ theo Nghị quyết số 39/2012/QH13 của Quốc hội.			- CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố	
10	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian, chi phí cấp điện cho các dự án đầu tư, doanh nghiệp	Không quá 30 ngày	Năm 2023	- CQ chủ trì: Sở Công Thương - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố	
11	Tiếp tục rà soát, điều chỉnh và tổ chức thực hiện cơ chế chính sách khuyến khích, ưu đãi phát triển các ngành công nghiệp và xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn		Thường xuyên	- CQ chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố	
12	Tổ chức Hội nghị đối thoại, thảo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư	Ít nhất 2 lần/năm	Năm 2023	- CQ chủ trì: Sở Công Thương - CQ phối hợp: Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Các sở, ngành liên quan.	
13	Triển khai hiệu quả chương trình dự án Khuyến công, Khuyến thương		Thường xuyên	- CQ chủ trì: Sở Công Thương - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố	
14	Triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với phát triển nông thôn mới theo đề án đã được phê duyệt trên địa bàn tỉnh		Năm 2023	- CQ chủ trì: Sở NN&PTNT - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố	
15	Theo dõi, đánh giá các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (DDCI).		Năm 2023	- CQ chủ trì: Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố.	
16	Triển khai tốt cơ chế phối hợp trao đổi thông tin giữa cơ quan Thuế với các cơ quan: Kho bạc, Hải quan, Cảnh sát giao thông, tài nguyên môi trường để rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp thuế của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân	Tỷ lệ khai thuế điện tử đạt 99% Tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt trên 96% trở lên	Năm 2023	- CQ chủ trì: Cục Thuế tỉnh - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố	
17	Tăng cường rà soát, đánh giá quy trình, hồ sơ và thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa, giảm thời gian thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu cho doanh nghiệp.	Thời gian thực hiện thủ tục xuất khẩu: dưới 70 giờ Thời gian thực hiện thủ tục nhập khẩu: dưới 90 giờ	Thường xuyên	- CQ chủ trì: Chi cục Hải quan TB - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố	
18	Theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương trong việc tuân		Thường	- CQ chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Mục tiêu phấn đấu	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì/ Cơ quan phối hợp	Ghi chú
18	thù các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, đánh giá tác động của thủ tục hành chính ngay trong quá trình soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và trong quá trình thực thi.		xuyên	tỉnh - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố	
19	Thực hiện tốt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 2359/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Thường xuyên	Thường xuyên	- CQ chủ trì: Sở Tư pháp, sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố. - CQ phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
20	Thực hiện công tác kiểm tra cải cách hành chính, thanh tra công vụ theo kế hoạch.	Theo kế hoạch CCHC	6 tháng/lần hoặc đột xuất	- CQ chủ trì: Sở Nội vụ - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố	
21	Tăng cường kiểm tra hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công; giám sát, kiểm tra, chấn chỉnh công vụ; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên thực hiện không đúng quy chế.		Thường xuyên	- CQ chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
22	Tham mưu xây dựng, triển khai thực hiện, cung cấp thông tin, công khai các đồ án quy hoạch xây dựng thuộc nhiệm vụ theo Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công khai quy hoạch, kế hoạch thực hiện các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị mới theo Kế hoạch phát triển nhà ở hàng năm của tỉnh.		Thường xuyên	- CQ chủ trì: Sở Xây dựng - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố.	
23	Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn thuộc lĩnh vực xây dựng.	Không quá 50 ngày	Thường xuyên	- CQ chủ trì: Sở Xây dựng - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố.	
24	Rà soát lại quy trình, thủ tục cấp giấy phép xây dựng nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép và thanh tra, kiểm tra xây dựng.	Năm 2023	Năm 2023	- CQ chủ trì: Sở Xây dựng - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố.	
25	Chủ trì tổ chức thực hiện Đề án nâng cao chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Thái Bình và hội nhập quốc tế đến năm 2025		Năm 2023	- CQ chủ trì: Sở Lao động TBXH - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan.	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Mục tiêu phấn đấu	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì/ Cơ quan phối hợp	Ghi chú
26	Thực hiện tốt cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa đào tạo nghề nghiệp, phối hợp giữa doanh nghiệp và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực và tuyển dụng lao động của doanh nghiệp		Năm 2023	- CQ chủ trì: Sở Lao động TBXH - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan.	
27	Xây dựng phương án linh hoạt để hỗ trợ hiệu quả cho doanh nghiệp trong việc tuyển dụng lao động phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh		Thường xuyên	- CQ chủ trì: Sở Lao động TBXH - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan.	
28	Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ các đối tượng chính sách nhận các khoản trợ cấp qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt	Ít nhất 30% trên địa bàn đô thị	Hết năm 2022	- CQ chủ trì: Sở Lao động TBXH - CQ phối hợp: Các sở, ngành, địa phương liên quan.	
29	Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các cơ chế, chính sách, quy hoạch đầu tư phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; trên các bảng tin công cộng; trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh; trên đài truyền thanh cấp huyện, xã. Hỗ trợ các sở, ngành, địa phương trong việc quản lý, vận hành và sử dụng cổng thông tin điện tử của đơn vị. Triển khai thực hiện thuê Công dịch vụ công trực tuyến để đáp ứng nhu cầu thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình của cơ quan nhà nước các cấp thuộc tỉnh.		Thường xuyên	- CQ chủ trì: Sở Thông tin&Truyền thông - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan.	
30	Triển khai xây dựng và đưa vào sử dụng có hiệu quả hệ thống nền tảng tích hợp chia sẻ (Hệ thống LGSP của tỉnh) để tích hợp, liên thông các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh với Hệ thống LGSP của Quốc gia và của các Bộ, ngành có liên quan.		Năm 2023	- CQ chủ trì: Sở Thông tin&Truyền thông UBND các huyện, thành phố. - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố.	
31	Tham mưu giải pháp để đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình.		Năm 2023	- CQ chủ trì: Sở Thông tin&Truyền thông UBND các huyện, thành phố.	
32	Chương trình chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Thái Bình		Năm 2023	- CQ chủ trì: Sở Thông tin&Truyền thông - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan.	
33	Rút ngắn thời gian thảm duyệt Phòng cháy chữa cháy so với quy định của pháp luật.	Phản đấu giảm thời gian so với quy định	Năm 2023	- CQ chủ trì: Công an tỉnh - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan.	
34	Nâng cao chất lượng dịch vụ công; lấy người dân, tổ chức,		Thường	- CQ chủ trì: Trung tâm Hành chính công	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Mục tiêu phấn đấu	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì/ Cơ quan phối hợp	Ghi chú
35	doanh nghiệp làm trung tâm, tạo sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc giải quyết các thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước. Đảm bảo các thủ tục được giải quyết công khai, minh bạch, không có khâu trung gian. Đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.		xuyên	tỉnh. - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan.	
36	Đơn giản hóa thủ tục hành chính và nâng cao khả năng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng công bằng, minh bạch.		Thường xuyên	- CQ chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh. - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; các tổ chức tín dụng trên địa bàn	
37	Chủ trì phối hợp với các sở, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, yêu cầu các trường học, bệnh viện, công ty cung cấp điện, công ty cấp, thoát nước, .. phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu học phí, viện phí, tiền điện, nước ... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt		Thường xuyên	- CQ chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh. - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức tín dụng trên địa bàn	
38	Phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị-xã hội trên địa bàn đẩy mạnh triển khai Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 16/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình triển khai thực hiện Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2020, định hướng đến năm 2030		Năm 2021-2025	- CQ chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh. - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan; các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức tín dụng trên địa bàn	
39	Vận động, khuyến khích người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt	50% số người nhận lương hưu, trợ cấp, bảo hiểm xã hội, mai tang phí, tử tuất ... sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt ở khu vực đô thị	Năm 2023	- CQ chủ trì: Bảo hiểm Xã hội tỉnh - CQ phối hợp: Các sở, ngành, địa phương liên quan;	
	Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện		Thường	- CQ chủ trì: UBND các huyện, thành phố	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Mục tiêu phấn đấu	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì/ Cơ quan phối hợp	Ghi chú
	thuận lợi, nhanh chóng cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án		xuyên	- CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan;	
40	Tập hợp, rà soát và đánh giá tình hình thực hiện dịch vụ công, có giải pháp đổi mới tổ chức cung ứng các dịch vụ công theo hướng đa dạng hóa; nghiên cứu tham mưu, đề xuất những dịch vụ có thể mở cho tư nhân cung cấp với mức độ phù hợp và đảm bảo tiếp cận công bằng và bình đẳng đối với cơ hội kinh doanh các loại dịch vụ này và quyền tự do lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ theo cơ chế thị trường.	Thường xuyên		- CQ chủ trì: Các sở, ngành chức năng; UBND các huyện, thành phố - CQ phối hợp: Các sở, ngành liên quan;	

